

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Q  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**  
Bản án số: 76/2023/HS-ST  
Ngày: 22/9/2023

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Th

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sỹ Danh Huệ

Bà Nguyễn Thị Hoa

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hà – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Q.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên tòa:** Bà Vi Thị Ngọc Kim - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 62/2023/TLST - HS ngày 22 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1989 tại Hà Nội; Nơi đăng ký HKTT: Tổ dân phố NS, thị trấn Q, huyện Q, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: tự do; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Nguyễn Văn L (đã chết) và bà: Tạ Thị T (đã chết); Vợ: Vương Thị H và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2011 và nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Bản án số 23/2017/HSST ngày 29/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội xử phạt 20.000.000đ về tội đánh bạc. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/3/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Q, thành phố Hà Nội. Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Bùi Anh T1, sinh năm 1994. Địa chỉ; Xóm 2, thôn 1, xã Thạch Thán, huyện Q, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

+ Chị Lê Thị Phương Th, sinh năm 2006. HKTT: Thôn Lai Thịnh, xã Tân Khang, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa. Người đại diện: Ông Lê Gia Hiệp (bố đẻ), cùng địa chỉ. Vắng mặt.

+ Chị Hoàng Ngọc P, sinh năm 2002. HKTT: Bản Phường, xã Hua Nà, huyện

Than Uyên, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 20 phút ngày 30/3/2023, Bùi Anh T1 (sinh năm 1994, trú tại thôn 1, xã Thạch Thán, huyện Q, Hà Nội) cùng với Lê Thị Phương Th (sinh ngày 29/11/2006, HKTT: Thôn 5, xã Tân Khang, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa) đến khách sạn Marina ở tổ dân phố NS, thị trấn Q, huyện Q thuê phòng 302 để nghỉ. Do điện thoại của T1 hết pin, nên T1 gọi điện cho Nguyễn Văn Đ (cháu gọi T1 bằng cậu) nhờ mang sạc điện thoại đến phòng 302 khách sạn Marina. Đ đồng ý. Do có ý định sử dụng trái phép chất ma T1y nên Đ mang theo sạc điện thoại đi bộ đến đường Phủ Quốc, thị trấn Q, thuê xe taxi (không nhớ biển kiểm soát và không quen biết người lái xe) đến khu vực cầu Vân Côn trên đường Đại lộ Thăng Long thuộc huyện Hoài Đ, Hà Nội mua được hai T1i ma T1y Ketamine với giá 2.500.000 đồng của một người nam giới tên Nghĩa (Đ không rõ thông tin nhân thân). Sau đó quay lại xe taxi đang đỗ cách đó khoảng 20m để đi về. Đ đón Hoàng Ngọc P (sinh năm 2002; HKTT: Xã Hua Nà, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu - nhân viên của quán Karaoke Pari, địa chỉ tại TDP NS, thị trấn Q) và rủ P đến khách sạn để nghỉ, P đồng ý (lái xe taxi và P không biết Đ mang theo ma T1y). Đ và P gặp quản lý của khách sạn Marina thuê được phòng 305. Đ đi đến phòng 302, đưa sạc điện thoại cho T1 rồi cùng P đi về phòng 305.

Tại phòng 305, Đ kết nối điện thoại với tivi trong phòng mở nhạc mạnh để sử dụng số ma T1y vừa mua nhưng không kết nối được. Đ sang phòng 302 gặp T1 và hỏi "*Phòng cậu có kết nối mạng được từ điện thoại sang ti vi không?*", T1 đáp "*có, được*". Đ đề nghị "*Cậu đổi phòng cho cháu để cháu nghe nhạc*", T1 đồng ý. Sau đó, Đ, P sang phòng 302 còn T1, Th sang phòng 305.

Đ kết nối điện thoại với ti vi trong phòng 302 để mở nhạc. T1 gọi cho Đ nói "*Cậu bỏ quên cục sạc bên phòng, cháu mang sang giúp cậu*". Đ lấy sạc điện thoại đem sang phòng 305 cho T1, đồng thời rủ T1 và Th: "*Cậu với Th có chơi ti vi không?*" (T1 và Th đều hiểu Đ rủ sử dụng ma T1y). T1 và Th đồng ý rồi cùng Đ sang phòng 302 để sử dụng ma T1y. Tại Phòng 302, Đ lấy 2 T1i ma T1y Ketamine từ T1i áo, đặt 01 T1i lên mặt tủ cạnh đầu giường, đổ 01 T1i lên mặt tờ tiền 2.000 đồng rồi cầm bật lửa hơi nóng tờ tiền 2000 đồng, cuộn tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng làm tẩu hút. Đ tìm thấy 01 chiếc thẻ cứng mang tên "BUIVANDAT" trong ngăn kéo tủ và sử dụng để đảo và chia các đường chỉ ke. Đ đổ một phần ma T1y Ketamine từ tờ tiền 2.000 đồng ra 01 chiếc đĩa sứ có sẵn trong phòng, dùng thẻ cứng chia ma T1y Ketamine trên đĩa thành các đường chỉ, rồi sử dụng hai "*đường ke*", sau đó đưa ma T1y T1, P và Th sử dụng.

Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, cơ quan Công an đến kiểm tra hành chính, phát hiện Đ cùng T1, P và Th đang sử dụng trái phép chất ma T1y tại phòng 302 khách sạn Marina, thu giữ: 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng, bên trên có chất bột màu trắng; 01 chiếc đĩa sứ màu trắng kích thước (18x18)cm, bề mặt đĩa có tinh thể màu trắng; 01 T1i nilông màu trắng kích thước (3,5x4) cm chứa tinh thể màu trắng; 01 T1i nilông màu trắng kích thước (3,5x4) cm bên trong dính tinh thể màu trắng; 01 ống hút được cuộn bằng tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng và một thẻ cứng mang tên Bui Van Dat đều dính chất bột màu trắng.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn tạm giữ của Nguyễn Văn Đ: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG màu trắng vàng, bên trong lắp sim Viettel số 0974435920; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu IPHONE màu trắng đen, bên trong lắp sim Viettel số 0379168444; Tạm giữ của Bùi Anh T1: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu IPHONE màu xanh đen, bên trong lắp sim VINAPHONE số 0848948888; 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI KONA màu trắng, biển số 30H – 571.52; Tạm giữ của Hoàng Ngọc P 01 điện thoại nhãn hiệu IPHONE màu xanh đen, bên trong lắp sim số 0702042928; Tạm giữ của Lê Thị Phương Th 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu IPHONE màu vàng đen, bên trong lắp sim số 0879574755.

Tại Kết luận giám định số 2046/KL-KTHS ngày 06/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội kết luận: 01 T1i nilông (ký hiệu M1) có dính ma T1y loại MDMA ; Tinh thể màu trắng bên trên 01 tờ tiền mệnh giá 2000 VNĐ (ký hiệu M2) là ma T1y loại Ketamine, khối lượng 0,490gam; Tinh thể màu trắng bên trong 01 T1i nilông (ký hiệu M3) là ma T1y loại Ketamine, khối lượng 0,708gam; Tinh thể màu trắng (thu giữ trên 01 đĩa sứ màu trắng) bên trong 01 tờ giấy màu trắng là ma T1y loại Ketamine, khối lượng 0,143gam; 01 thẻ cứng mang tên BUIVANDAT, 01 ống hút được cuộn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 VNĐ đều có dính ma T1y loại Ketamine.

Ngày 30/03/2023, Cơ quan điều tra đã tiến hành xét nghiệm nước tiểu đối với 04 đối tượng nêu trên, đều cho kết quả dương tính đối với ma T1y loại "MET" và "MDMA". Nguyễn Văn Đ khai khi mua 02 T1i ma T1y Ketamine, thấy một T1i dưới đáy có dính chất bột màu hồng thì biết là Ketamine dính kèm MDMA nên khi các đối tượng sử dụng, kết quả kiểm tra nước tiểu có cả ma T1y MDMA.

Thời điểm Đ tổ chức cho các đối tượng Bùi Anh T1, Hoàng Ngọc P, Lê Thị Phương Th sử dụng trái phép chất ma T1y, Th đạt độ tuổi 16 tuổi, 4 tháng, 01 ngày.

Đ khai số ma T1y bên trong 01 T1i nilông để trên mặt tủ cạnh đầu giường (khối lượng 0,708gam Ketamine) cũng dùng để cùng các đối tượng sử dụng ngày 30/3/2023 nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt. Tuy nhiên, do ma T1y trong T1i

nilong này không đủ định lượng theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (ma T1y khác ở thể rắn từ 01 gam đến dưới 20 gam) nên Cơ quan điều tra không xử lý Đ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma T1y.

Cơ quan CSĐT tiến hành kiểm tra đối với các điện thoại thu giữ của Bùi Anh T1, Hoàng Ngọc P và Lê Thị Phương Th, xác định tin nhắn, các cuộc gọi không chứa nội dung liên quan đến vụ án nên đã trả lại điện thoại cho T1, P và Th.

Kết quả điều tra xác định chủ sở hữu chiếc xe ô tô BKS 30H – 571.52 tạm giữ của Bùi Anh T1, là chị Lý Thị Xiêm (chị dâu của T1). Tối ngày 29/03/2023, T1 hỏi mượn xe ô tô của chị Xiêm để đi lại cá nhân. Đến sáng ngày hôm sau, khi đang nghỉ tại khách sạn Marina, Đ mới rủ T1 sử dụng ma T1y. T1 không sử dụng chiếc xe nói trên để thực hiện hành vi phạm tội. Việc T1 sử dụng trái phép chất ma T1y tại khách sạn Marina, chị Lý Thị Xiêm không biết và không liên quan. Ngày 12/5/2023, Cơ quan CSĐT đã trả lại chiếc xe nói trên cho chị Xiêm.

Quá trình điều tra vụ án bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của nhân chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được.

Bản cáo trạng số 60/CT – VKSQO ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma T1y theo điểm b và c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

*Tại phiên tòa:*

\* Bị cáo khai nhận hành vi của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng. Bị cáo đề nghị được nhận lại chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone, còn chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung bị cáo đã dùng để kết nối với tivi trong phòng nghỉ mở nhạc mạnh để sử dụng ma T1y nên bị cáo không nhận lại.

\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma T1y. Đề nghị:

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt Nguyễn Văn Đ từ 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù đến 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/3/2023.

- Về hình phạt bổ sung: không áp dụng do bị cáo không có thu nhập ổn định.

- Về vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: số ma T1y đã thu giữ, 01 (một) đĩa sứ màu trắng, 01 (một) thẻ cứng.

+ Tịch thu sung công: 01 (một) tờ tiền mệnh giá 2000đ (hai nghìn đồng) và 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10000đ (mười nghìn đồng), 01 (một) điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG màu trắng vàng, bên trong lắp 01 (một) sim Viettel.

+ Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại nhãn hiệu IPHONE màu trắng đen, bên trong lắp 01 (một) sim Viettel.

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án: bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo và không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 30/3/2023, sau khi mua được 02 T1i ma T1y loại Ketamine của đối tượng tên Nghĩa (không rõ nhân thân, địa chỉ) tại khu vực cầu Vân Côn, đoạn đường gom Đại lộ Thăng Long thuộc xã Vân Côn, huyện Hoài Đ, thành phố Hà Nội, Đ mang đến khách sạn Marina ở tổ dân phố NS, TT Q, huyện Q, thành phố Hà Nội để sử dụng. Tại phòng 302 khách sạn Marina, Đ đã có hành vi tổ chức cho Bùi Anh T1, Lê Thị Phương Th (16 tuổi 04 tháng 01 ngày) và Hoàng Ngọc P sử dụng trái phép chất ma T1y và bị Công an huyện Q kiểm tra, phát hiện, bắt giữ cùng toàn bộ vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma T1y được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Số ma T1y trong 01 T1i nilông Đ để trên mặt tủ cạnh đầu giường có khối lượng 0,708gam Ketamine không đủ định lượng để xử lý về hành vi tàng trữ trái phép chất ma T1y theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (ma T1y khác ở thể rắn từ 01 gam đến dưới 20 gam). Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma T1y. Bị cáo biết mọi hành vi liên

quan đến ma T1y đều bị Nhà nước cấm nhưng vẫn cố ý phạm tội. Bị cáo là người cung cấp ma T1y và chuẩn bị ống hút, tự mình “xào ke”, “chia đường ke” để bị cáo và T1, Th, P cùng sử dụng ma T1y mà không phải đóng góp gì. Vì vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung: do bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng.

[6]. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Toàn bộ số ma T1y loại Ketamine gồm: 0,490 gam thu trên tờ tiền mệnh giá 2000đ; 0,708 gam đựng trong T1i nilong màu trắng kích thước (3,5x4) cm; 0,143 gam gói trong 1 tờ giấy (thu trên đĩa sứ) là vật Nhà nước cấm lưu hành; Và T1i nilong màu trắng kích thước (3,5x4) cm có dính MDMA. Các vật chứng này được niêm phong trong một phong bì màu trắng, ký hiệu là M1.

+ Các dụng cụ để sử dụng ma T1y gồm: 01 (một) đĩa sứ màu trắng, 01 (một) thẻ cứng được niêm phong bằng ni lông dán giấy có chữ ký của bị cáo, chữ ký của cán bộ Công an huyện Q, chữ ký của giám định viên.

- Tịch thu sung công: 01 (một) tờ tiền mệnh giá 2000đ (Hai nghìn đồng) và 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000đ (Mười nghìn đồng) cùng được niêm phong trong một phong bì màu trắng, ký hiệu là M2; Và 01 (một) điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG màu trắng vàng, đã qua sử dụng, bên trong lắp 01 (một) sim.

- Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu IPHONE màu trắng đen, đã qua sử dụng, bên trong lắp 01 (một) sim.

[7]. Các đối tượng Bùi Anh T1, Hoàng Ngọc P và Lê Thị Phương Th được bị cáo cho sử dụng ma T1y nhưng trước đó không tham gia bàn bạc việc sử dụng ma T1y, không giúp sức Đ thực hiện hành vi để đưa ma T1y vào cơ thể người khác và không phải đóng góp tiền. Kết quả xét nghiệm nước tiểu của các đối tượng này đều dương tính đối với ma T1y loại "MET" và "MDMA". Ngày 12/5/2023, Công an huyện Q ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T1, P, Th về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma T1y” quy định tại khoản 1 điều 23 nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 là đúng quy định của pháp luật.

Cơ quan CSĐT đã tiến hành xác minh về đối tượng nam giới bán ma T1y cho bị cáo tại khu vực cầu Vân Côn, đoạn đường gom Đại lộ Thăng Long thuộc

xã Vân Côn, huyện Hoài Đ, thành phố Hà Nội ngày 30/3/2023 theo mô tả của bị cáo nhưng không xác định được nên không có căn cứ để tiếp tục điều tra làm rõ.

Đối với Hoàng Minh Thắng - là nhân viên lễ tân khách sạn Marina thời điểm bị cáo thuê phòng ngày 30/3/2023 - không biết và không liên quan đến hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma T1y của bị cáo nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với anh Thắng là có căn cứ và đúng pháp luật.

[8]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma T1y.**

Căn cứ: Điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/3/2023.

**2. Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong, ký hiệu là M1.

+ 01 (một) đĩa sừ màu trắng, 01 (một) thẻ cứng được niêm phong bằng ni lông dán giấy có chữ ký của bị cáo, chữ ký của cán bộ Công an huyện Q, chữ ký của giám định viên.

- Tịch thu sung công: 01 (một) tờ tiền mệnh giá 2000đ (Hai nghìn đồng) và 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000đ (Mười nghìn đồng) cùng được niêm phong trong một phong bì màu trắng, ký hiệu là M2; Và 01 (một) điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG màu trắng vàng, đã qua sử dụng, bên trong lắp 01 (một) sim.

- Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu IPHONE màu trắng đen, đã qua sử dụng, bên trong lắp 01 (một) sim.

Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Q. Hiện trạng vật chứng theo như Biên bản giao nhận vật chứng số 70/2023/THA ngày 29/8/2023 giữa Công an huyện Q và Chi cục thi hành án dân sự huyện Q.

**3. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về chế độ án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND TP Hà Nội;
- Công an huyện Q;
- VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS H.Q;
- UBND TTr Q (H.Q, Hà Nội);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án; VPTA;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

**Đào Thị Th**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**













